

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 535/2021/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021, giữa:

\* NG đơn: Chị **Trần Thị Kim V**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp X, xã X Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

\* Bị đơn: Anh **Trương Văn M**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp X, xã X Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị **Trần Thị Kim V**, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp X, xã X Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang và anh **Trương Văn M**, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp X, xã X Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim V và anh Trương Văn M.

- Về con chung: Tiếp tục giao hai con chung là cháu Trương Thị Kim NG, sinh ngày 19/06/2012 và cháu Trương Trần M Vy, sinh ngày 30/4/2016 cho chị V nuôi dưỡng. Anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị V không yêu cầu.

Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu anh M lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh M.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nợ chung: Không có.
- Về án phí: Chị Trần Thị Kim V và anh Trương Văn M mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí nY chị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên phải chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí đã nộp theo biên lai thu số 0001065 ngày 17/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, nên hoàn lại chị V 150.000 đồng dự phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- UBND xã X Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN  
(ĐÃ KÝ)**

**Trương Việt Chương**